

Số: /BC-BQLGT

Vĩnh Long, ngày tháng 4 năm 2026

**BÁO CÁO**  
**Về tiến độ thực hiện của dự án tuyến đường bộ ven biển**  
**tỉnh Vĩnh Long**

Kính gửi: Sở Xây dựng tỉnh Vĩnh Long

Ban Quản lý dự án giao thông tỉnh Vĩnh Long (Ban QLGT) nhận được Công văn số 2157/SXD-QLĐT ngày 07/4/2026 của Sở Xây dựng tỉnh Vĩnh Long về việc báo cáo tình hình chuẩn bị đầu tư tuyến đường ven biển.

Ban QLGT báo cáo tình hình chuẩn bị đầu tư tuyến đường ven biển cụ thể như sau:

**1. Khái quát chung:**

Căn cứ Nghị Quyết số 120/NQ-CP ngày 17/11/2017 của Chính phủ về phát triển bền vững vùng Đồng bằng Sông Cửu Long thích ứng với Biến đổi khí hậu;

Căn cứ Nghị quyết số 05/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ sửa đổi một số nội dung của Nghị quyết số 41/NQ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2021 và thay thế Nghị quyết số 108/NQ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2023 của Chính phủ về huy động nguồn vốn ODA, vay ưu đãi nước ngoài và tỷ lệ vay lại vốn vay nước ngoài của dự án vùng Đồng bằng sông Cửu Long theo Nghị quyết số 120/NQ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ về phát triển bền vững vùng Đồng bằng sông Cửu Long thích ứng với biến đổi khí hậu;

Căn cứ Nghị quyết số 16/NQ-CP ngày 27/01/2024 của Chính phủ về triển khai Nghị quyết số 106/2023/QH15 ngày 28 tháng 11 năm 2023 của Quốc hội thí điểm một số chính sách đặc thù về đầu tư xây dựng công trình đường bộ;

Tuyến đường bộ ven biển tỉnh Vĩnh Long bắt đầu từ tuyến đường bộ ven biển của tỉnh Tiền Giang (nay là tỉnh Đồng Tháp), qua sông Cửa Đại, kết nối với các xã ven biển, qua sông Ba Lai, sông Hàm Luông, sông Cổ Chiên, sau đó hướng tuyến kết nối với cầu Đại Ngãi trên Quốc lộ 60 và 01 nhánh kết nối với Khu kinh tế Định An, cảng biển Định An. Tổng chiều dài dự án là 112,7km với tổng mức đầu tư 27.411,6 tỷ đồng, trên cơ sở Nghị quyết của Chính phủ, các quy định của Trung ương, Ủy ban nhân dân các tỉnh Bến Tre, Trà Vinh (trước đây) đã tổ chức triển khai thực hiện 05 dự án: (1) Xây dựng cầu Cửa Đại trên tuyến đường bộ ven biển kết nối tỉnh Bến Tre với tỉnh Tiền Giang; (2) Xây dựng cầu Ba Lai 8 trên tuyến đường bộ ven biển tỉnh Bến Tre; (3) Xây dựng tuyến đường bộ ven biển kết nối tỉnh Bến Tre với tỉnh Tiền Giang và Trà Vinh (tỉnh Vĩnh Long với Đồng Tháp); (4) Xây dựng cầu Cổ Chiên 2, kết nối tỉnh Bến Tre với tỉnh Trà Vinh; (5) Xây dựng tuyến đường hành lang ven biển trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

## 2. Tiến độ thực hiện:

### (1). Dự án Xây dựng cầu Cửa Đại trên tuyến đường bộ ven biển kết nối tỉnh Bến Tre với tỉnh Tiền Giang

Dự án được Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre (nay là Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long) phê duyệt chủ trương đầu tư tại Quyết định số 2554/QĐ-UBND ngày 30/6/2025 với tổng mức đầu tư 4.564,7 tỷ đồng (Nguồn vốn ngân sách nhà nước trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và chuyển tiếp sang kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030), thời gian thực hiện: năm 2026-2029.

- **Quy mô đầu tư:** Tổng chiều dài khoảng 8,9Km (điểm đầu: Km0+000 – Tại điểm cuối tuyến đường ven biển tỉnh Tiền Giang thuộc xã Tân Phú Đông, tỉnh Đồng Tháp; điểm cuối: Km8+900 – Tại điểm đầu dự án cầu Ba Lai 8 thuộc xã Bình Đại, tỉnh Vĩnh Long).

+ Phần cầu: Cầu bê tông cốt thép và bê tông cốt thép dự ứng lực, bề rộng cầu B=22,5m, gồm 04 làn xe cơ giới và 02 làn xe thô sơ, tải trọng thiết kế HL93 theo tiêu chuẩn thiết kế cầu TCVN 11823:2017.

+ Phần đường vào cầu: Đường cấp III đồng bằng theo tiêu chuẩn TCVN 4054:2005; nền đường rộng 22,5m; mặt đường rộng 21,5m, gồm 04 làn xe cơ giới và 02 làn xe thô sơ.

- **Tiến độ thực hiện:** Ban QLGT đã trình Sở Xây dựng thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi (Tờ trình số 51/TTr-BQLGT ngày 19/3/2026); Sở Xây dựng đang lấy ý kiến đóng góp của các Sở, ngành và địa phương (văn bản số 1796/SXD-QLĐT ngày 23/3/2026). Kế hoạch sẽ phê duyệt dự án trong tháng 4/2026; quý III/2026 phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự kiến khởi công vào quý IV/2026.

- **Kế hoạch vốn năm 2026:** chưa bố trí.

### (2). Dự án Xây dựng cầu Ba Lai 8 trên tuyến đường bộ ven biển tỉnh Bến Tre

Dự án được Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre (nay là Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long) phê duyệt dự án tại Quyết định số 3036/QĐ-UBND ngày 26/12/2023 với tổng mức đầu tư 2.255 tỷ đồng (Ngân sách Trung ương hỗ trợ dự án có tính liên kết vùng trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 là 1.499.800 triệu đồng và ngân sách địa phương đối ứng trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 là 755.200 triệu đồng), thời gian thực hiện: Năm 2023-2026 (theo Quyết định điều chỉnh dự án số 1358/QĐ-UBND ngày 22/9/2025).

- **Quy mô đầu tư xây dựng:** Tổng chiều dài tuyến 12,9km, trong đó:

+ Cầu Ba Lai 8 dài 527,6m; khổ cầu rộng 22,5m.

+ Đường vào cầu dài 12.372,40m được thiết kế với quy mô đường cấp III đồng bằng; vận tốc thiết kế 80km/h; nền đường rộng 22,5m.

+ Công trình trên tuyến: Xây dựng mới 04 cầu nhỏ trên tuyến đường dẫn; thiết kế 02 nút giao thông dạng đảo vòng xuyên tại vị trí giao với Đường tỉnh 886

và Quốc lộ 57B.

**- Tiến độ thực hiện các gói thầu thi công:**

+ Gói thầu xây lắp số 01 (*phần đường và các cầu nhỏ*): Giá trị hợp đồng 722.669 trđ; khởi công ngày 06/12/2024, dự kiến hoàn thành theo hợp đồng ngày 20/11/2026 (714 ngày). Khối lượng thực hiện: Cầu số 1 hoàn thành cọc khoan nhồi T3, xà mũ T4, móng M2, đang thi công cọc khoan nhồi trụ T2 (02/10 cọc). Cầu số 2 hoàn thành cọc khoan nhồi móng M2, đang thi công móng M1 (04/10 cọc). Cầu 3 chưa thi công do không có đường vận chuyển. Cầu số 4 hoàn thành móng M1, trụ T1, đã huy động thiết bị, đang triển khai công tác chuẩn bị để thi công cọc khoan nhồi móng M2. Đắp cát nền đường 100.651/1.164.000 m<sup>3</sup> (2.100md/9.500md). Giá trị khối lượng thực hiện khoảng 17% giá trị hợp đồng.

+ Gói thầu xây lắp số 02 (*phần cầu chính và đường vào cầu*): Giá trị hợp đồng 722.669 trđ; khởi công ngày 01/8/2024, dự kiến hoàn thành theo hợp đồng ngày 12/6/2026 (680 ngày). Khối lượng thực hiện: Hoàn thành lao lắp nhồi từ móng M1 đến T4 (40 phiến); Trụ T5 hoàn thành cốt K10; trụ T6 hoàn thành cốt K3; Trụ T7, T8, T9, T10: hoàn thành; móng M2 hoàn thành cọc khoan nhồi. Đúc 80/80 đầm Super T. Đắp cát nền đường 121.875m<sup>3</sup>/192.800m<sup>3</sup>, đã cắm bắc thăm; xong 58 cọc BTCT công hộp Km10+014. Giá trị khối lượng thực hiện khoảng 55% giá trị hợp đồng.

+ Gói thầu xây lắp số 03 (*tuyến kết nối*): Giá trị hợp đồng 42.157 trđ; khởi công ngày 04/04/2025, dự kiến hoàn thành theo hợp đồng ngày 26/6/2026 (540 ngày). Khối lượng thực hiện: Đắp cát 1.600md/3.539md; đá dăm 1.200md/3.539md. Cầu Rạch Trại hoàn thành bê tông mặt cầu; cầu Ruộng Muối xong đúc đầm. Giá trị khối lượng thực hiện khoảng 28% giá trị hợp đồng.

**- Kế hoạch vốn:** Lũy kế vốn đã bố trí đến thời điểm báo cáo là 1.678.261 triệu đồng, trong đó:

+ Nguồn vốn NSTW: 1.499.800 triệu đồng (*đã bố trí đủ theo cơ cấu nguồn vốn đầu tư dự án phê duyệt*) (Năm 2024: 500.000 triệu đồng; Năm 2025: 999.800 triệu đồng; Năm 2026: Không đồng).

+ Ngân sách địa phương: 178.461 triệu đồng (Năm 2023: 1.318 triệu đồng; Năm 2024: 143.355 triệu đồng; Năm 2025: 33.788 triệu đồng; Năm 2026: Không đồng).

- Lũy kế giải ngân đến nay là 901.165/1.678.261 triệu đồng tương đương 54% kế hoạch vốn bố trí; trong đó:

+ Nguồn vốn NSTW: 722.852/1.499.800 triệu đồng (Năm 2024: 500.000/500.000 triệu đồng; Năm 2025: 222.852/999.800 triệu đồng, kế hoạch vốn năm 2025 còn lại chưa giải ngân là 776.948 triệu đồng).

+ Ngân sách địa phương: 178.313/178.461 triệu đồng (Năm 2023: 1.318/1.318 triệu đồng; Năm 2024: 143.207/143.355 triệu đồng; Năm 2025: 33.788/33.788 triệu đồng).

**- Khó khăn, vướng mắc:**

+ Vương GPMB:

- Xã Bảo Thạnh: Hoàn thành 100% (48/48 hộ, bàn giao mặt bằng lần cuối ngày 12/12/2025), tuy nhiên còn 01 hộ chưa chịu nhận tiền nhưng vẫn cho thi công.

- Xã Thạnh Phước: Đã phê duyệt và chi trả tiền 86/97 hộ. Đã bàn giao mặt bằng 82/97 hộ; còn lại 11 hộ đất rừng đã được UBND xã Thạnh Phước thực hiện thủ tục xác nhận đủ điều kiện được bồi thường, Trung tâm Phát triển quỹ đất đang chuẩn bị trình phê duyệt phương án bồi thường và 04 hộ nuôi tôm đã nhận tiền nhưng xin hoãn bàn giao 03 tháng để thu hoạch xong vụ (dự kiến thu hoạch trong tháng 5/2026). Các hộ nuôi hàu tại cầu số 1 mặc dù đã được đơn vị thi công hỗ trợ chi phí nhưng vẫn còn gây khó khăn cho công tác thi công. Các sào đáy ngang sông gây cản trở trong việc vận chuyển xe máy, thiết bị, vật tư thi công.

+ Một số nhà thầu yếu năng lực tài chính trong thời gian gần đây; giá xăng dầu tăng, nguồn cung cấp đá, cát khan hiếm làm ảnh hưởng tiến độ chung của dự án

**- Kiến nghị:**

+ Trung tâm Phát triển quỹ đất khẩn trương trình UBND xã Thạnh Phước thẩm định, phê duyệt phương án bồi thường 11 hộ đất rừng.

+ Đối với UBND xã Thạnh Phước:

- Sớm phê duyệt phương án bồi thường để chi trả tiền cho dân và bàn giao mặt bằng sau khi Trung tâm Phát triển quỹ đất trình.

- Đối với các hộ đang nuôi tôm (04 hộ) và các hộ chưa tháo dỡ thiết bị (04 hộ): Tăng cường công tác vận động, yêu cầu thực hiện đúng cam kết bàn giao mặt bằng sạch do đã nhận đủ tiền bồi thường. Đồng thời, đôn đốc các hộ đã bàn giao mặt bằng khẩn trương di dời toàn bộ thiết bị (bạt, máy bơm, dây điện) ra khỏi phạm vi dự án.

- Hỗ trợ giải quyết dứt điểm các trường hợp nuôi hàu, sào đáy gây khó khăn cho thi công và cho các phương tiện vận chuyển.

**(3). Dự án Xây dựng tuyến đường bộ ven biển kết nối tỉnh Bến Tre với tỉnh Tiền Giang và Trà Vinh (tỉnh Vĩnh Long với Đồng Tháp)**

Dự án được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề xuất dự án tại Quyết định số 1011/QĐ-TTg ngày 26/5/2025, Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị Quyết số 253/NQ-HĐND ngày 31/10/2025 phê duyệt chủ trương đầu tư với tổng mức đầu tư 7.905 tỷ đồng (từ khoản vay hỗ trợ phát triển bền vững vùng Đồng bằng sông Cửu Long thích ứng biến đổi khí hậu (Chương trình DPO) và ngân sách tỉnh Bến Tre đối ứng), thời gian thực hiện: năm 2026-2030.

- **Quy mô đầu tư:** Tổng chiều dài tuyến 25,2km (điểm đầu: Tại điểm cuối dự án Xây dựng tuyến đường bộ ven biển kết nối tỉnh Bến Tre với tỉnh Tiền Giang và Trà Vinh; điểm cuối: Tại điểm đầu dự án Xây dựng cầu Cổ Chiên 2).

+ Phần đường dài khoảng 22,2Km, đường cấp III đồng bằng theo tiêu chuẩn TCVN 4054:2005; nền đường rộng 22,5m; mặt đường xe chạy rộng 21,5m, gồm 04 làn xe cơ giới và 02 làn xe thô sơ.

+ Phần cầu (cầu Hàm Luông 2 và các cầu nhỏ) dài 3km: Cầu bê tông cốt thép rộng 22,5m gồm 04 làn xe cơ giới và 02 làn xe thô sơ, tải trọng thiết kế HL.93.

- **Tiến độ thực hiện:** Chủ đầu tư đã hoàn thành công tác khảo sát, đang lập báo cáo nghiên cứu khả thi. Dự kiến trình thẩm định ngày 15/4/2026, phê duyệt dự án trong quý II/2026, sau đó trình Bộ Tài chính các thủ tục đàm phán Hiệp định, dự kiến Ký hiệp định vay vào quý III/2026, đến quý IV/2026 thực hiện công tác khảo sát thiết kế, sau đó tổ chức lựa chọn nhà thầu thi công và khởi công xây dựng công trình.

- **Kế hoạch vốn năm 2026:** Chưa bố trí vốn.

#### **(4). Dự án Xây dựng cầu Cổ Chiên 2, kết nối tỉnh Bến Tre với tỉnh Trà Vinh**

- Dự án được Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh (nay là Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long) phê duyệt chủ trương đầu tư tại Quyết định số 767/QĐ-UBND ngày 10/4/2025 với tổng mức đầu tư 3.500 tỷ đồng (Nguồn vốn ngân sách nhà nước trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và chuyển tiếp sang kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030), thời gian thực hiện: năm 2026-2029.

- **Quy mô đầu tư:** Tổng chiều dài khoảng 5,0Km (điểm đầu: Km0+000 – tại vị trí điểm cuối dự án “Xây dựng tuyến đường bộ ven biển kết nối tỉnh Bến Tre với tỉnh Tiền Giang và Trà Vinh”, tại xã An Quy, tỉnh Vĩnh Long; điểm cuối: Km5+000 – tại vị trí điểm đầu dự án “Xây dựng tuyến đường hành lang ven biển trên địa bàn tỉnh Trà Vinh”, tại xã Long Hòa, tỉnh Vĩnh Long).

+ Phần cầu: Cầu bê tông cốt thép và bê tông cốt thép dự ứng lực, bề rộng cầu B=22,5m, gồm 04 làn xe cơ giới và 02 làn xe thô sơ, tải trọng thiết kế HL93 theo tiêu chuẩn thiết kế cầu TCVN 11823:2017.

+ Phần đường vào cầu: Tổng chiều dài đường dẫn khoảng 3,16 km, quy mô đường cấp III đồng bằng theo tiêu chuẩn TCVN 4054:2005; nền đường rộng 22,5m; mặt đường rộng 21,5m, gồm 04 làn xe cơ giới và 02 làn xe thô sơ.

- **Tiến độ thực hiện:** Ban QLGT đã trình Sở Xây dựng thẩm định lại báo cáo nghiên cứu khả thi (Tờ trình số 82/TTr-BQLGT ngày 03/4/2026); Sở Xây dựng đang lấy ý kiến đóng góp của các Sở, ngành và địa phương (văn bản số 2147/SXD-QLĐT ngày 06/4/2026); dự kiến tháng 4/2026 phê duyệt BCNCKT; phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công - dự toán trong quý III/2026, khởi công công trình trong quý IV/2026.

- **Kế hoạch vốn năm 2026:** Chưa bố trí vốn.

#### **(5). Dự án Xây dựng tuyến đường hành lang ven biển trên địa bàn tỉnh Trà Vinh**

- Dự án được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề xuất dự án tại Quyết định số 168/QĐ-TTg ngày 07/02/2024. Hội đồng nhân dân đã phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 03/4/2025 với tổng mức đầu tư 9.186.996 triệu đồng (Nguồn vốn vay ADB theo cơ chế Ngân sách Trung ương cấp phát 90%, tỉnh Trà Vinh vay lại 10% và vốn đối ứng), thời gian thực hiện: năm 2026-2030.

- **Quy mô đầu tư:** Tổng chiều dài tuyến 60,7km (điểm đầu: tại vị trí điểm cuối dự án Xây dựng cầu Cổ Chiên 2; điểm cuối nhánh thứ nhất: Giao với Quốc lộ 53B trên địa bàn phường Duyên Hải và điểm cuối nhánh thứ hai: Giao với Quốc lộ 54 với đường dẫn vào cầu Đại Ngãi, trên địa bàn xã Hùng Hòa, tỉnh Vĩnh Long), trong đó:

+ Xây dựng mới tuyến đường dài khoảng 56,10km, quy mô cấp III đồng bằng, chiều rộng mặt đường 11m, chiều rộng nền đường 12m, một số đoạn được mở rộng với quy mô 04 làn xe.

+ Xây dựng cầu Cửa Cung Hầu với tổng chiều dài 4,6km, phần cầu dài khoảng 3,5km, mặt cắt ngang cầu có chiều rộng 22,5m; đường kết nối giữa 02 cầu đầu tư xây dựng theo quy mô đường 04 làn xe có chiều dài khoảng 1,1km.

- **Tình hình thực hiện:** Ban QLGT đã trình Sở Xây dựng thẩm định lại báo cáo nghiên cứu khả thi (Tờ trình số 81/TTr-BQLGT ngày 03/4/2026); Sở Xây dựng sẽ lấy ý kiến đóng góp của các Sở, ngành và địa phương; dự kiến tháng 4/2026 phê duyệt BCNCKT; sau đó trình Bộ Tài chính các thủ tục đàm phán Hiệp định, dự kiến Ký hiệp định vay vào quý II/2026, đến quý III/2026 thực hiện công tác khảo sát thiết kế, sau đó tổ chức lựa chọn nhà thầu thi công và khởi công xây dựng công trình.

- **Kế hoạch vốn năm 2026:** chưa bố trí vốn.

*(đính kèm phụ lục sơ họa phương án tuyến)*

Ban Quản lý dự án giao thông tỉnh Vĩnh Long kính báo cáo Sở Xây dựng./.

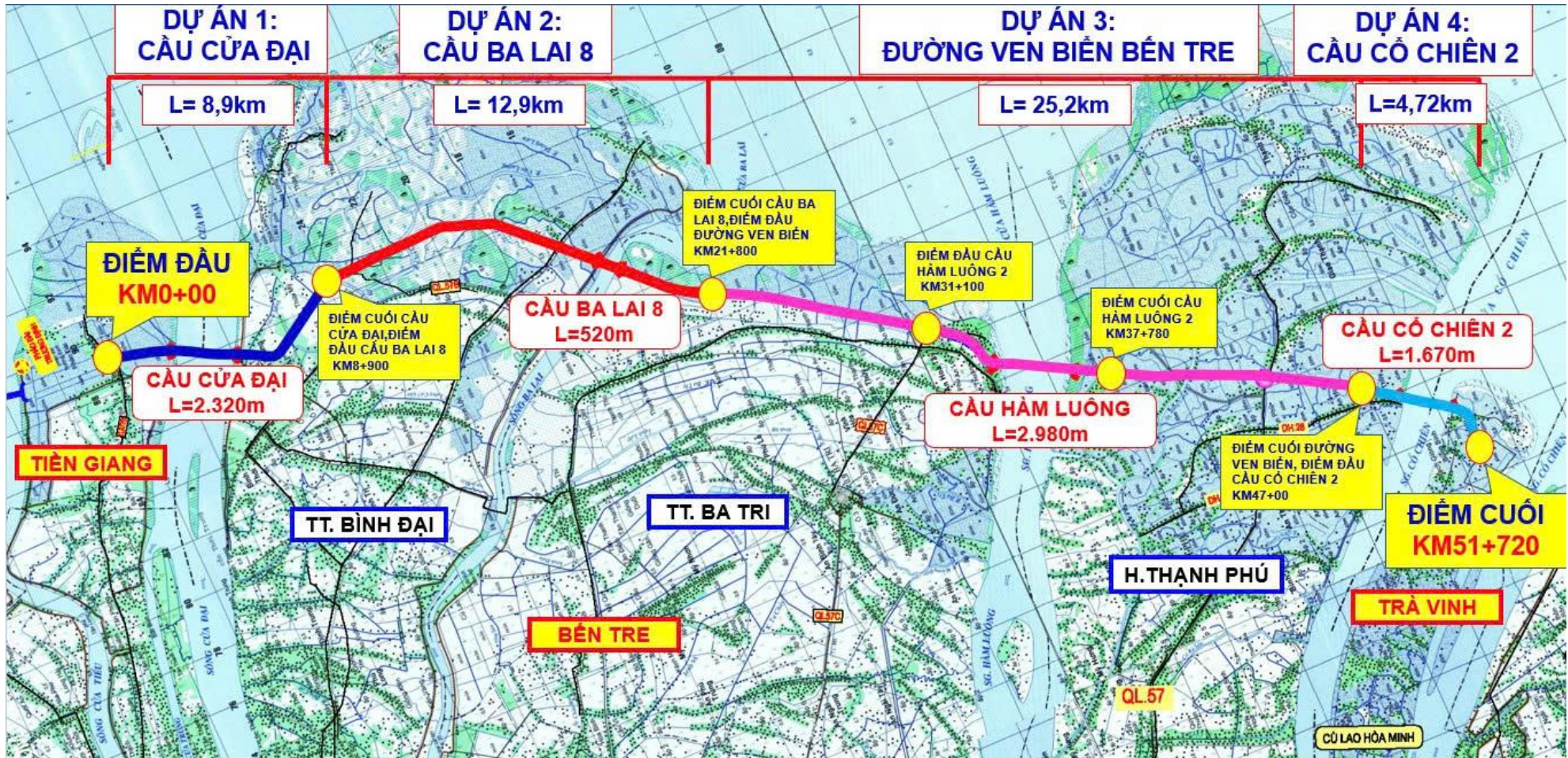
**Nơi nhận:**

- Như trên;
- UBND tỉnh (kính báo cáo);
- Sở Tài chính;
- Ban Giám đốc;
- Lưu: VT.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Lâm Quang Lộc**

## SƠ HỌA PHƯƠNG ÁN TUYẾN ĐOẠN TỪ CẦU CỬA ĐẠI ĐẾN CẦU CỔ CHIÊN 2



### SƠ HỌA PHƯƠNG ÁN TUYẾN ĐOẠN TỪ CẦU CỔ CHIÊN 2 ĐẾN CẦU ĐẠI NGÃI VÀ NHÁNH KẾT NỐI VỚI KHU KINH TẾ ĐỊNH AN, CẢNG BIỂN ĐỊNH AN

